

Số: 18/2026/QĐST-HNGĐ

Khánh Hòa, ngày 10 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – KHÁNH HÒA**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 59/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Trương Chấn K, sinh năm: 2002

Địa chỉ: Số B đường T, tổ dân phố A, phường P, tỉnh Khánh Hòa.

Và bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm: 2000

Địa chỉ: Thôn A, xã I, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Chấn K và bà Nguyễn Thị Kim A tìm hiểu yêu thương nhau và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận vào năm 2025 (Nay là Ủy ban nhân dân phường P, tỉnh Khánh Hòa). Vợ chồng ông Trương Chấn K và bà Nguyễn Thị Kim A chung sống không hạnh phúc thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng ông Trương Chấn K và bà Nguyễn Thị Kim A không đồng ý trở về chung sống với nhau, ông Trương Chấn K và bà Nguyễn Thị Kim A yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Trương Chấn K và bà Nguyễn Thị Kim A không có con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Trương Chấn K và bà Nguyễn Thị Kim A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Trương Chấn K và bà Nguyễn Thị Kim A, mỗi người phải chịu 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Chấn K và bà Nguyễn Thị Kim A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trương Chấn K và bà Nguyễn Thị Kim A không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Trương Chấn K và bà Nguyễn Thị Kim A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trương Chấn K và bà Nguyễn Thị Kim A, mỗi người phải chịu 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm ông Trương Chấn K và bà Nguyễn Thị Kim A đã nộp là 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0001044 ngày 05 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Ông Trương Chấn K và bà Nguyễn Thị Kim A đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 5 – Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường Phú Hà
(Nay là UBND phường Phan Rang)
(GCNKH số 27, ngày 31/03/2025);
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đường Nguyễn Thanh Thảo